

Số: 58/2024/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 13 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Hà Minh H**, sinh năm 1980

Đăng ký thường trú và nơi ở: **Tổ B, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.**

Bị đơn: Chị **Phạm Thị H1**, sinh năm 1979

Đăng ký thường trú: **Tổ B, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.**

Nơi ở hiện nay: **Tổ A, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Hà Minh H** và chị **Phạm Thị H1**.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Hà Minh H** và chị **Phạm Thị H1**. Hôn nhân giữa anh **Hà Minh H** và chị **Phạm Thị H1** chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.
  - Về nuôi con: Chị **Phạm Thị H1** là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu **Hà Hoàng B**, sinh ngày 06/10/2019 đến khi đủ 18 tuổi. Anh **Hà Minh H** có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.
  - Về cấp dưỡng nuôi con: Anh **Hà Minh H** cấp dưỡng nuôi con chung 1.800.000 đồng/tháng (Một triệu tám trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu **Hà Hoàng B** đủ 18 tuổi

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

- Về án phí: Anh Hà Minh H chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000564 ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xác nhận anh Hà Minh H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND Tỉnh (1);
- VKSNDTP (1);
- THADSTP (1)
- Các đương sự (2);
- UBND xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (1)  
(Nơi ĐKKH ngày 01/4/2016);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**Nguyễn Thị Nga**